

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH
Nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Kế hoạch Nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2024, với nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Duy trì vị trí xếp hạng PCI của tỉnh Bắc Giang trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước và nằm trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế “tốt” trên bảng xếp hạng cả nước.

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI tại Nghị quyết số 105-NQ/TU ngày 28/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng điều hành, đảm bảo môi trường đầu tư kinh doanh thực sự thông thoáng, công khai, minh bạch, thân thiện, đẩy mạnh chuyển đổi số vào phục vụ, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

- Các mục tiêu đặt ra trong kế hoạch sát với thực tế và có tính khả thi để duy trì vị trí xếp hạng PCI trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; các giải pháp đưa ra mang tính tổng thể để các sở, ngành, địa phương có căn cứ xây dựng kế hoạch chi tiết trong việc cải thiện điểm số các chỉ số, chỉ tiêu thành phần PCI được phân công thực hiện.

- Các sở, ban, ngành, địa phương chủ động nghiên cứu sâu các chỉ số, chỉ tiêu thành phần PCI mình được phân công phụ trách; học tập, nghiên cứu các tỉnh, thành phố có điểm số cao, cách làm hay đối với các chỉ số, chỉ tiêu thành phần để

xây dựng kế hoạch hành động của ngành, lĩnh vực, địa phương mình đảm bảo tính hiệu quả, thực chất của các giải pháp nâng cao chỉ số PCI trong năm 2024.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

1. Mục tiêu

- Năm 2024 phấn đấu nâng điểm số PCI tỉnh Bắc Giang đạt **70,95** điểm, tăng 1,20 điểm so với năm 2023; nằm trong nhóm các địa phương có chất lượng điều hành kinh tế “**tốt**” trên bảng xếp hạng cả nước.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm cải thiện điểm số, thứ hạng của các chỉ số thành phần đang nằm trong nhóm 15 các tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; đồng thời chú trọng cải thiện các chỉ số thành phần có gắn trọng số cao, tập trung khắc phục những hạn chế của chỉ số thành phần giảm điểm, giảm thứ hạng năm 2023.

2. Phân công nhiệm vụ

TT	Chỉ số thành phần	Mục tiêu 2024	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách	Đơn vị đầu mối	Đơn vị chủ trì
1	Chi phí không chính thức	7,45	Đ/c Lê Ánh Dương	Thanh tra tỉnh	Thanh tra tỉnh, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tòa án Nhân dân tỉnh, Sở Công Thương, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Xây dựng, Cục Quản lý thị trường Bắc Giang
2	Tính năng động và tiên phong của chính quyền tỉnh	7,20	Đ/c Lê Ánh Dương	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
3	Thiết chế pháp lý và An ninh trật tự	8,10	Đ/c Lê Ánh Dương	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp, Tòa án Nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ
4	Tính minh bạch	6,15	Đ/c Mai Sơn	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Cục Thuế tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh
5	Chi phí thời gian	7,76	Đ/c Mai Sơn	Sở Nội vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông,

TT	Chỉ số thành phần	Mục tiêu 2024	Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách	Đơn vị đầu mối	Đơn vị chủ trì
6	Đào tạo lao động	5,91	Đ/c Mai Sơn	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Lao động - TB&XH, Sở Giáo dục và Đào tạo
7	Tiếp cận đất đai	7,07	Đ/c Lê Ô Pích	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
8	Gia nhập thị trường	7,11	Đ/c Phan Thế Tuấn	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Công Thương
9	Cạnh tranh bình đẳng	6,45	Đ/c Phan Thế Tuấn	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ
10	Chính sách Hỗ trợ doanh nghiệp	7,29	Đ/c Phan Thế Tuấn	Sở Công Thương	Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh Bắc Giang, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Tư pháp

(Phân công chi tiết tại Phụ lục I, II, III kèm theo)

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về công tác chỉ đạo điều hành

- Các cấp, các ngành và địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI được nêu tại Nghị quyết số 105-NQ/TU, Kế hoạch số 293/KH-UBND, Kế hoạch số 22/KH-UBND¹. Thực hiện tốt các đột phá chiến lược về hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách trên các lĩnh vực để thu hút các nguồn lực cho phát triển, nhất là cơ chế chính sách thu hút nhà đầu tư lớn, phát triển các ngành sản xuất thân thiện với môi trường, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, phát triển khoa học - công nghệ, nguồn nhân lực chất lượng cao; nghiên cứu cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư, sản xuất, kinh doanh gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, hướng tới phát triển bền vững.

- Người đứng đầu các sở, ngành, địa phương tiếp tục thống nhất cao chủ trương lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tích cực cải thiện môi trường

¹ Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 26/6/2021 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 29/01/2024 của UBND tỉnh về Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024

đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện khuyến khích doanh nghiệp đổi mới, sáng tạo, qua đó thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương. Coi việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là nhiệm vụ trọng tâm và trực tiếp chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ này. Tiếp tục đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Chủ động, linh hoạt trong quản lý điều hành phù hợp với pháp luật, nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp. Kịp thời giải quyết, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp khi cần thiết.

2. Giải pháp về nâng cao hiệu quả thực thi công vụ, cải cách hành chính

- Tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả và trách nhiệm người đứng đầu trong thực thi công vụ; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực phù hợp, nâng cao năng lực và tăng cường kiểm tra, giám sát. Quán triệt và thực hiện tốt phương châm “**3 dám**”, “**3 hơn**”, “**5 rõ**”² theo tinh thần Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi nhiệm vụ; đồng thời bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

- Các cấp, các ngành tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024, đẩy mạnh nâng cao chất lượng cải cách hành chính (CCHC), cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh gắn liền với chuyển đổi số toàn diện. Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên ứng dụng hiệu quả thành tựu của chuyển đổi số xây dựng nền hành chính của tỉnh ngày càng chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

- Các sở, ngành và địa phương chủ động rà soát, phát hiện các bất cập về TTHC, giấy tờ công dân cần cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp thẩm quyền giải quyết, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp. Tiếp tục đẩy mạnh việc phân cấp, ủy quyền trong việc giải quyết TTHC liên quan đến doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiều, gây khó khăn trong giải quyết TTHC và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan, địa phương.

- Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai, cập nhật TTHC theo đúng quy định. Thường xuyên truy cập và kiểm tra trên Cổng dịch vụ công quốc gia các quyết định công bố danh mục TTHC của các bộ, ngành để kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi

² Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; Quyết liệt hơn, linh hoạt hơn, hiệu quả hơn; Rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm và rõ kết quả.

quản lý của sở, ngành mình³. Đồng thời, ngay sau khi quyết định ban hành, phải cập nhật ngay danh mục, nội dung TTHC, quy trình điện tử giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý lên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Sở Thông tin và Truyền thông định kỳ hằng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng thông tin điện tử của cơ quan, địa phương để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

3. Giải pháp về đối thoại, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp

- Các cấp, các ngành tiếp tục tăng cường đối thoại, gặp gỡ, tiếp xúc với doanh nghiệp, nhà đầu tư (đặc biệt là các doanh nghiệp nhỏ và vừa) nhằm tạo ra sự thân thiết, gần gũi giữa chính quyền và doanh nghiệp, đồng thời nắm bắt kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý để chủ động tháo gỡ hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ triệt để. Hằng năm, mỗi cơ quan, đơn vị tổ chức 1-2 lần gặp gỡ, tiếp xúc các doanh nghiệp, nhà đầu tư; công khai các kiến nghị và tình trạng xử lý hàng tháng, quý trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị để theo dõi, kiểm soát.

- Tăng cường phổ biến tới doanh nghiệp và tổ chức triển khai hiệu quả các kênh thông tin tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp như: Tổ công tác, mạng xã hội, trang web, hòm thư, báo đài, các tổ chức hội doanh nghiệp, và đặc biệt là kênh tiếp nhận thông tin qua Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI). Đồng thời, tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc giải quyết các kiến nghị của doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thúc đẩy sản xuất kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh trong chuỗi giá trị đặc biệt. Tổ chức thực hiện, triển khai linh hoạt các chính sách hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời các nút thắt, điểm nghẽn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong quá trình sản xuất, kinh doanh như TTHC, tiếp cận tín dụng, tìm kiếm khách hàng, chuỗi cung ứng hàng hoá... để các doanh nghiệp sớm đưa dự án đi vào hoạt động.

- Tập trung hỗ trợ các nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư. Xác định quan điểm, thái độ làm việc rõ ràng đối với doanh nghiệp. Xử lý nghiêm các vi phạm, song luôn đồng hành, hỗ trợ, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đại diện cho đội ngũ doanh nhân, doanh nghiệp như các hiệp hội, hội doanh nghiệp tỉnh để làm tốt hơn nữa vai trò là cầu nối giữa doanh nghiệp, doanh nhân với các cơ quan quản lý nhà nước.

³ Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày bộ, ngành ký quyết định công bố danh mục TTHC, các sở, cơ quan phải tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định công bố danh mục TTHC, quyết định phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC (đối với TTHC thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh) không để xảy ra tình trạng chậm, muộn.

- Các tổ chức hội doanh nghiệp thường xuyên bám sát nhiệm vụ, kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, doanh nhân đề nghị Tỉnh ủy, UBND tỉnh gặp mặt, đối thoại hoặc đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ, giải quyết kịp thời; tổ chức cho doanh nghiệp, doanh nhân tham gia góp ý vào việc xây dựng các cơ chế, chính sách của tỉnh và các địa phương, nhất là các chính sách liên quan đến doanh nghiệp; khuyến khích thành lập các câu lạc bộ doanh nhân, nhất là các câu lạc bộ doanh nhân hoạt động trong cùng lĩnh vực để tạo thuận lợi cho việc phổ biến kiến thức pháp luật, trao đổi kinh nghiệm, hợp tác và hỗ trợ nhau phát triển sản xuất kinh doanh.

4. Giải pháp nâng cao tính minh bạch

- Các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật) với các nội dung về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh và các văn bản quy phạm pháp luật, các TTHC, chủ trương, định hướng thu hút đầu tư, các chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp và các thông tin khác mà cơ quan nhà nước có trách nhiệm phải cung cấp theo quy định pháp luật tới các doanh nghiệp, nhà đầu tư khi họ có yêu cầu.

- Đẩy mạnh và phát huy hơn nữa hiệu quả Cổng thông tin điện tử của tỉnh, của các sở, ngành địa phương; thường xuyên cập nhật thông tin, cung cấp đầy đủ các dữ liệu về quy hoạch, cơ chế chính sách cũng như hướng dẫn theo hướng ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu và có chỉ dẫn rõ ràng để thuận tiện tra cứu. Nâng cao hiệu quả chuyên mục trao đổi, hỏi đáp đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang web của các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời tiếp nhận và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

5. Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

a) Đối với doanh nghiệp

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 20-KH/TU ngày 09/6/2021 của Tỉnh ủy về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh đáp ứng yêu cầu trong thời kỳ mới; Kế hoạch số 294/KH-UBND ngày 08/10/2020 của UBND tỉnh về đào tạo nghề và các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực qua đào tạo nghề giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Tập trung đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lao động tham gia sản xuất công nghiệp đảm bảo về số lượng và chất lượng, lao động có kỹ năng nghề, tay nghề cao đáp ứng được nhu cầu của các doanh nghiệp, nhà đầu tư khi vào tỉnh. Tăng cường công tác liên kết đào tạo giữa các trường đại học với các trường cao đẳng nghề và giữa các doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh, nhất là trong lĩnh vực đào tạo nguồn nhân lực phục vụ ngành công nghiệp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; phấn đấu đưa Bắc Giang là một trung tâm công nghiệp bán dẫn của vùng. Đẩy mạnh công tác liên kết chuyển giao chương trình, giáo trình đào tạo; liên kết nghiên cứu khoa học, hội thảo và các hoạt động khác giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh với các trường, các doanh nghiệp trong nước và ngoài nước.

- Thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và thu hút nguồn nhân lực cho khoa học công nghệ; phát triển phong trào đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chủ thể. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch thực hiện Chiến lược sở hữu trí tuệ năm 2030⁴...

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức

- Nghiên cứu xây dựng nội dung, chương trình giảng dạy đưa nội dung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh thành một chuyên đề giảng dạy trong Trường Chính trị tỉnh để cung cấp kiến thức và nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh; mời những chuyên gia giàu kinh nghiệm tham gia truyền đạt, giảng dạy, trao đổi về các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ đầu mối, chủ trì các chỉ số thành phần của PCI thường xuyên tổ chức hội nghị, hội thảo, sinh hoạt chuyên đề cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị mình hiểu được mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của các bộ chỉ số PCI (chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh) và DDCI (chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương) đối với việc phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, của địa phương.

6. Giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số

- Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Bắc Giang tổng thể, toàn diện, có mô hình hoạt động được thiết kế, vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số để đưa hoạt động của các cấp chính quyền lên môi trường số, đảm bảo an toàn thông tin.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, tập trung giải quyết TTHC trên môi trường điện tử. Chuẩn hoá, điện tử hoá quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ, trao đổi văn bản trên môi trường mạng; số hoá kết quả giải quyết TTHC để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn tỉnh trên tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại các cấp chính quyền.

- Hằng năm, tiếp tục tổ chức các khoá đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về chuyển đổi số, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số. Tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tích cực tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx). Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường.

⁴ Kế hoạch số 48/KH-UBND ngày 29/8/2021; Kế hoạch số 409/KH-UBND ngày 30/8/2021; Kế hoạch số 488/KH-UBND ngày 05/10/2021; Quyết định số 237/QĐ-UBND ngày 13/3/2024.

7. Giải pháp về tuyên truyền cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án “Thông tin, tuyên truyền về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025” một cách bài bản, có lộ trình theo đề án đã được phê duyệt. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị đối với công tác cải thiện môi trường, đầu tư kinh doanh của tỉnh; động viên, khen thưởng, biểu dương kịp thời các đơn vị làm tốt, phê bình, xử lý nghiêm những địa phương, đơn vị làm chưa tốt, không thực hiện nghiêm chỉ đạo của tỉnh trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp.

- Các cơ quan truyền thông của tỉnh, các tổ chức hội doanh nghiệp tỉnh tăng cường công tác truyền thông, thường xuyên tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và các địa phương (DDCI) để cho các doanh nghiệp và cán bộ công chức, viên chức của các cơ quan trên địa bàn hiểu được ý nghĩa, tầm quan trọng của các bộ chỉ số PCI và DDCI; các doanh nghiệp hiểu đúng, đánh giá và nhận xét đúng về nội dung của quá trình khảo sát PCI, DDCI.

- Tiếp tục làm tốt công tác quản lý nhà nước về báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền. Thường xuyên theo dõi, rà soát, phối hợp với các đơn vị chuyên môn, kịp thời phát hiện, đề nghị các cơ quan báo chí chỉnh sửa, cải chính những nội dung thông tin thiếu chính xác, thiếu kiểm chứng về môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND huyện, thành phố, thị xã trên cơ sở các nhiệm vụ, giải pháp chính được nêu trong kế hoạch, chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết, đề ra biện pháp cụ thể để nâng cao Chỉ số PCI của ngành, đơn vị mình; kế hoạch của các cơ quan, đơn vị phải đảm bảo tính hiệu quả, thực chất trong việc nâng cao điểm số, thứ hạng các chỉ tiêu thành phần PCI, các giải pháp được lượng hoá và thời gian hoàn thành cụ thể, phân công rõ trách nhiệm các cơ quan, đơn vị triển khai và phối hợp thực hiện. Thời gian hoàn thành **trong tháng 7/2024**.

2. Giao Ban Chỉ đạo Hỗ trợ đầu tư và Cải thiện môi trường kinh doanh tỉnh Bắc Giang⁵ chủ trì, đôn đốc, kiểm tra sở, cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra tình hình triển khai kế hoạch của các đơn vị đầu mối; tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh (nếu có) để kịp thời chỉ đạo giải quyết hoặc đề xuất biện pháp giải quyết; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch của các cơ quan, đơn vị theo định kỳ 6 tháng, hằng năm.

3. Trên cơ sở nhiệm vụ được giao tại kế hoạch, **các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ đầu mối** xây dựng và ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số thành

⁵ Được thành lập tại Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 28/01/2024 của UBND tỉnh.

phần PCI được giao phụ trách, đồng thời báo cáo đồng chí Lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách chỉ số thành phần. Thời gian hoàn thành **trong tháng 7/2024**.

4. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh có nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát, đôn đốc các đơn vị đầu mối, đơn vị chủ trì cải thiện kết quả các chỉ số thành phần được giao phụ trách nhằm đạt mục tiêu của kế hoạch. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về mục tiêu, điểm số của các chỉ số thành phần được giao.

5. Các đơn vị được giao đầu mối đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch của các cơ quan chủ trì đối với các chỉ tiêu thuộc chỉ số thành phần được giao, gửi báo cáo định kỳ hằng quý và năm tới Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách chỉ số và Sở Kế hoạch và Đầu tư.

6. Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì đối với các chỉ tiêu thành phần chịu trách nhiệm trước Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách về mục tiêu, điểm số của chỉ tiêu thành phần đó.

- Chủ động xây dựng kế hoạch hành động chi tiết, đề ra giải pháp cụ thể để nâng cao điểm số và kết quả xếp hạng đối với từng chỉ tiêu thành phần được giao chủ trì; chỉ rõ những đơn vị cụ thể có liên quan cần phối hợp để cải thiện chỉ tiêu được giao trong kế hoạch. Thời gian hoàn thành **trong tháng 7/2024**.

- Tổng hợp kết quả thực hiện và gửi báo cáo định kỳ 6 tháng tới đơn vị đầu mối. Yêu cầu báo cáo đảm bảo tính thực chất, nội dung kết quả đạt được phải liên quan đến nội hàm các chỉ tiêu thành phần của ngành, lĩnh vực mình được giao nhiệm vụ, đồng thời phân tích, đánh giá, làm rõ những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, đề xuất kiến nghị hướng giải quyết đối với chỉ tiêu của mình, không xây dựng báo cáo theo hướng báo cáo thành tích, kết quả công việc thường xuyên của ngành, đơn vị mình quản lý.

- Tiến hành tổ chức kiểm điểm các công việc đã thực hiện ít nhất 6 tháng một lần; riêng những chỉ tiêu thành phần thấp điểm hoặc giảm điểm so với năm trước, tham mưu tổ chức kiểm điểm hằng quý.

7. Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ do đơn vị chủ trì yêu cầu phối hợp và thực hiện chế độ báo cáo *(khi có yêu cầu từ đơn vị chủ trì)*.

8. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các tổ chức Hội doanh nghiệp tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng về Kế hoạch này tới cộng đồng doanh nghiệp và quần chúng Nhân dân, tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các ban thuộc Tỉnh ủy, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan truyền thông báo chí tăng cường giám sát, kịp thời phản ánh, thông tin (cả mặt tích cực và hạn chế, tồn tại) về tình hình thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực thi công vụ, nhất là những nội dung liên quan trực tiếp đến giải quyết TTHC, đề xuất, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân.

10. Đề nghị Trường Chính trị tỉnh nghiên cứu, đưa nội dung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh vào chương trình giảng dạy trong các khóa học của trường cung cấp kiến thức và nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh.

11. Đề nghị các hội, hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phối hợp, đồng hành cùng với cơ quan quản lý nhà nước trong việc phát triển, tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thực sự minh bạch, lành mạnh, công bằng trên địa bàn tỉnh; chủ động phản ánh cung cấp thông tin về Ban Chỉ đạo, Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh về những vấn đề tồn tại, bất cập, những hành vi gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức các cấp trong thực thi công vụ.

12. Chế độ tổng hợp, báo cáo:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị được giao đầu mỗi, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch định kỳ 6 tháng (*trước ngày 15/12 và sau khi kết quả PCI năm 2024 được công bố 20 ngày*).

- Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì, các đơn vị được giao nhiệm vụ đầu mỗi tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với chỉ số thành phần mình được giao phụ trách gửi Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách các chỉ số thành phần đó định kỳ 6 tháng, đồng thời gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi (*báo cáo gửi trước ngày 10/12 và sau khi kết quả PCI năm 2024 được công bố 10 ngày*).

- Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ đối với chỉ tiêu thành phần mình được giao phụ trách gửi đơn vị được giao nhiệm vụ đầu mỗi định kỳ 6 tháng (*báo cáo gửi trước ngày 05/12 và sau khi kết quả PCI năm 2024 được công bố 07 ngày*).

13. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc phải kịp thời phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn, tổng hợp và điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:

- Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Các ban, cơ quan thuộc HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các hội, hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, ban, đơn vị, chuyên viên khối nghiên cứu;
- Lưu: VT, TH.Minh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương